

Số: 67/2021/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2021/TLST- DS ngày 08 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1944.

Địa chỉ: 102 Nhật L, phường Thuận Th, thành phố H. Có mặt.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1950

Địa chỉ: 172 Mai Thúc L, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về số tiền phải trả lại: Các bên thỏa thuận bà Hoàng Thị Th phải trả lại cho ông Nguyễn Văn L số tiền 100.000.000đồng.

b. Về phương thức và thời gian trả lại tiền: Các bên thỏa thuận bà Hoàng Thị Th sẽ trả lại số tiền 100.000.000đồng cho ông Nguyễn Văn L vào ngày 01 tháng 10 năm 2021.

Nếu quá thời hạn thỏa thuận, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

c. Về án phí: Các bên thỏa thuận, bà Hoàng Thị Th sẽ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm: $(100.000.000\text{đồng} \times 5\%) \times 50\% = 2.500.000\text{đồng}$.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TP Huế;
- THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng